

Số: 001.20.01

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

V/v. Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB)

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, Số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Giấy phép thành lập và hoạt động số 95/GP-NHNN ngày 28-09-2018.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100233488 đăng ký lần đầu ngày 14-02-1996, đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 02-12-2019.



Hôm nay, vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 04 năm 2020, tại Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Quốc Tế (VIB), Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông VIB (Phiếu lấy ý kiến số 001.20.01 ngày 19.03.2020 do Hội đồng Quản trị gửi xin ý kiến cổ đông bằng văn bản) với nội dung như sau:

1.0 Nội dung cần lấy ý kiến để thông qua

- Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB, chi tiết theo Đề xuất ĐHĐCĐ số 41973.20 ngày 19.03.2020 và Dự thảo đính kèm.

Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB cũng được đăng tải trên website VIB, theo đường dẫn sau:

<https://www.vib.com.vn/wps/portal/about/shareholder/shareholder-news>

2.0 Thành phần tham gia và giám sát kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu:
 - Ông Đặng Khắc Vỹ – Chủ tịch HĐQT: Trưởng ban
 - Ông Hàn Ngọc Vũ – Tổng Giám đốc, Đại diện Pháp luật: Thành viên
 - Bà Trương Lê Ngọc Trâm – Quản lý cổ đông: Thành viên
- Ban Kiểm soát: Giám sát quá trình kiểm phiếu
 - Bà Nguyễn Thùy Linh - Trưởng Ban kiểm soát

3.0 Kết quả tổng hợp ý kiến cổ đông

TT	Nội dung	Số lượng phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Tổng số cổ phần theo Vốn điều lệ	-	924.491.395 cổ phần	-
1.1	Tổng số phiếu lấy ý kiến phát ra (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 19.03.2020)	8.425 phiếu	924.491.395 cổ phần	100%
1.2	Tổng số phiếu không có quyền biểu quyết (cổ phiếu Quỹ)	-	0 cổ phần	-
2	Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về	281 phiếu	810.583.973 cổ phần	87,6789%
2.1	Số phiếu hợp lệ	261 phiếu	810.556.881 cổ phần	87,6760%
2.2	Số phiếu không hợp lệ	20 phiếu	27.092 cổ phần	0,0029%
3	Số phiếu không tham gia biểu quyết	8.144 phiếu	113.907.422 cổ phần	12,3211%



Kết quả tổng hợp của 261 phiếu hợp lệ thu về như sau:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 228 phiếu, đại diện cho 810.357.365 cổ phần. Tỷ lệ phiếu tán thành: 87,6544%.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần. Tỷ lệ phiếu không tán thành: 0%.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 33 phiếu, đại diện cho 199.516 cổ phần. Tỷ lệ phiếu không có ý kiến: 0,0216%.

4.0 Kết luận vấn đề được thông qua

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật các Tổ chức Tín dụng và Điều lệ của Ngân hàng, các nội dung được thông qua như sau:

- Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB, chi tiết theo Đề xuất ĐHCĐ số 41973.20 ngày 19.03.2020 và Dự thảo đính kèm.

Biên bản này được lập thành 03 bản chính, có giá trị như nhau: 01 bản được lưu tại bộ phận Văn thư của VIB, 01 bản được lưu tại Ban Thư ký Hội đồng Quản trị và 01 bản được dùng trong hồ sơ công bố thông tin và báo cáo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi 12h00 giờ cùng ngày.

BAN KIỂM PHIẾU

Chủ tịch HĐQT



Đặng Khắc Vỹ

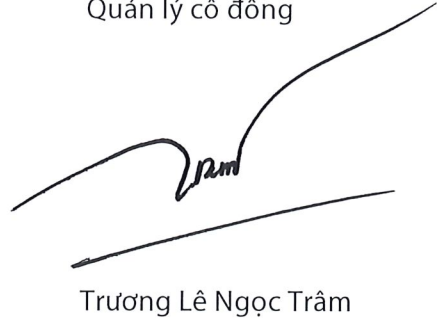
Người đại diện theo pháp luật

Tổng Giám đốc



Hàn Ngọc Vũ

Quản lý cổ đông



Trương Lê Ngọc Trâm

BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban Kiểm soát



Nguyễn Thùy Linh



Số: 001.20.01

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2020



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VIB

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB);

Xét đề nghị của Hội đồng Quản trị VIB tại Đề xuất ĐHĐCĐ số 41973.20 ngày 19.03.2020

Căn cứ ý kiến của các cổ đông và Biên bản kiểm phiếu số 001.20.01 ngày 07.04.2020,

QUYẾT NGHỊ:

- 1.0 Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB, chi tiết theo Đề xuất ĐHĐCĐ số 41973.20 ngày 19.03.2020 và Dự thảo đính kèm.
- 2.0 Hội đồng Quản trị có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được phê chuẩn trong Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng Quản trị và các Đơn vị/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và của VIB.

TM. Đại Hội Đồng Cổ Đông

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Đặng Khắc Vỹ



Đề xuất bởi: Hội đồng Quản trị Số: 41973.20

Chữ ký: Ngày đề xuất: 19.03.2020

TM. Hội đồng Quản trị
Chủ tịch HĐQT



ĐỀ XUẤT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

"V/v: Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB"

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) kính trình Quý cổ đông phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB, cụ thể như sau:

1.0 Sự cần thiết của việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB

- Ngày 15.11.2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 22/2019/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài (có hiệu lực từ ngày 01.01.2020), trong đó Thông tư quy định việc quản lý cấp tín dụng đối với những người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT). Danh sách người có liên quan này phải được công khai trong toàn hệ thống VIB và gửi cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Thông tư.
- VIB đã ban hành Quy chế Quản trị giới hạn cấp tín dụng số 1.0054.18.16 ngày 13.06.2018 trong đó quy định những trường hợp không được cấp tín dụng/hạn chế cấp tín dụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay VIB chưa có cơ chế thu thập thông tin người có liên quan của thành viên HĐQT để quản trị hạn mức tín dụng.
- Do vậy, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT (Quy chế HĐQT) số 1.0019.19.20 ngày 27.3.2019 cần được bổ sung về trách nhiệm của thành viên HĐQT trong việc công khai và cập nhật danh sách người có liên quan phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Theo quy định tại Điều 59.2(c) Luật các TCTD thì Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có thẩm quyền phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát.
- Ngày 21.02.2020, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 011.20.02 thông qua Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT để trình ĐHĐCĐ phê chuẩn.

2.0 Nội dung đề xuất

- Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB, chi tiết như Dự thảo gửi kèm.

Kính trình Quý cổ đông biểu quyết trên Phiếu xin ý kiến v.v Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VIB.



Soạn thảo: Ban Pháp chế & Quản trị Doanh nghiệp Số: 9951
Phê duyệt: TM. Hội đồng Quản trị Phiên bản: 2020(1)
Chữ ký: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngày hiệu lực: 09.04.2020



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐẶNG KHÁC VỸ**

Tên văn bản: Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị
Loại văn bản: Quy chế
Mục đích: Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ("HĐQT") bao gồm cơ cấu tổ chức, nhiệm kỳ, cơ chế làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của HĐQT, Chủ tịch và các thành viên HĐQT.
Phạm vi áp dụng: Áp dụng đối với các thành viên HĐQT, Thư ký HĐQT, Tổng Giám đốc ("TGD"), các đơn vị và cá nhân có liên quan khác trên toàn hệ thống.
Trường hợp Quy chế này không quy định thì các quy định có liên quan của pháp luật và quy định tại Điều lệ được áp dụng; khi có sự thay đổi của Điều lệ và quy định của pháp luật khác với Quy chế này thì áp dụng quy định mới đó của Điều lệ và của pháp luật.

NỘI DUNG

1.0 Thẩm quyền của HĐQT

1.1 Hoạch định khung và phê duyệt các chiến lược tổng thể, chiến lược kinh doanh, chiến lược hoạt động và các chính sách chính của VIB, bao gồm:

- Các chiến lược trung hạn, ngắn hạn;
- Các chiến lược kinh doanh;
- Các chính sách trọng yếu.

1.2 Hoạt động và hiệu quả kinh doanh

- Hoạch định khung và phê duyệt kế hoạch kinh doanh hàng năm của VIB, bao gồm cả ngân sách đầu tư, chi phí hoạt động và giám sát tiến độ thực hiện;
- Phê duyệt kinh doanh hàng năm của các Khối/Ban và giám sát tiến độ thực hiện;
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của TGD và các thành viên Ban Điều hành ("BDH");
- Xem xét các quyết định của TGD và các thành viên BDH về việc phù hợp hay không phù hợp với chiến lược, chính sách và hệ thống phân quyền ra quyết định tại VIB;
- Phê duyệt hoặc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT phê duyệt chủ trương cung cấp sản phẩm mới, hoạt động trong thị trường mới trên cơ sở đề xuất của TGD;

1.3 Tình hình tài chính và tuân thủ¹

- Xem xét các báo cáo tài chính hàng tháng, quý và năm của VIB và các Khối/Ban;

¹ Vốn điều lệ của VIB nêu tại điều này là Vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.



- Giám sát sự tuân thủ về tài chính theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước (“NHNN”), pháp luật và các cam kết với các tổ chức tài chính cùng các đối tác khác;
- Hoạch định khung và phê duyệt các khoản đầu tư chính và các giao dịch cụ thể, bao gồm: (i) Phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp tại doanh nghiệp hoặc tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của VIB; (ii) Đầu tư, giao dịch mua, bán, thế chấp, cầm cố tài sản của VIB từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) so với vốn điều lệ của VIB; (iii) Các hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của VIB với công ty con, công ty liên kết của VIB, giữa VIB với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”), TGD, Cổ đông lớn hoặc người có liên quan của họ;
- Quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Đề xuất Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt các khoản đầu tư chính và các giao dịch cụ thể, bao gồm: (i) Phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp tại doanh nghiệp hoặc tổ chức tín dụng khác có giá trị lớn hơn hoặc bằng hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của VIB; (ii) Đầu tư và quyết định mua, bán, thế chấp, cầm cố tài sản của VIB có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của VIB; (iii) Các hợp đồng có giá trị trên hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của VIB với công ty con, công ty liên kết của VIB, giữa VIB với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, Cổ đông lớn hoặc người có liên quan của người quản lý, thành viên BKS, Cổ đông lớn của VIB;
- Đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt cấu trúc vốn, chính sách chia cổ tức, bao gồm: (i) Phương án chào bán cổ phần mới, phát hành trái phiếu chuyển đổi của VIB; (ii) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng; (iii) Phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả;
- Quyết định chào bán (bao gồm cả quyết định về giá) cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán và trái phiếu chuyển đổi của VIB theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt; quyết định mua lại đến 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng;
- Quyết định việc lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập hàng năm theo ủy quyền của ĐHĐCĐ hoặc trình ĐHĐCĐ phê duyệt tổ chức kiểm toán độc lập hàng năm, thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có phê duyệt;
- Phê duyệt báo cáo thường niên; phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán để trình ĐHĐCĐ thông qua.

1.4 Quyết định khẩu vị rủi ro và các vấn đề trọng yếu về quản trị rủi ro

- Hoạch định khung và phê duyệt chiến lược quản trị rủi ro, khẩu vị rủi ro, các chính sách quản trị rủi ro và các báo cáo quản trị rủi ro trọng yếu;
- Xét duyệt cấp tín dụng những trường hợp đặc biệt để thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
- Quyết định các vấn đề trọng yếu liên quan đến xử lý các tổn thất đã xảy ra của nợ xấu và bán nợ xấu theo thẩm quyền;
- Giám sát việc phòng ngừa, phát hiện, khắc phục các vấn đề liên quan tới gian lận và tham nhũng;

1.5 Các vấn đề về nhân sự chủ chốt và văn hóa doanh nghiệp

- Hoạch định khung và phê duyệt chiến lược về nhân sự và các chính sách trọng yếu về kế hoạch nhân viên, tuyển dụng, lương thưởng và chế độ đãi ngộ, đào tạo và phát triển;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, đình chỉ chức vụ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh TGD; Phó TGD; Giám đốc Khối/Ban và các chức danh tương đương; Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT; Chủ tịch, Kiểm soát viên và Giám đốc công ty con;



- Hoạch định khung và phê duyệt tổng kế hoạch thường hàng năm của VIB;
- Cử người đại diện vốn góp của VIB tại doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác;
- Cử người đại diện theo pháp luật khác của VIB trong trường hợp VIB chỉ có một người đại diện theo pháp luật và người này vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
- Thúc đẩy thực hiện văn hóa doanh nghiệp một cách nhất quán trên toàn hệ thống VIB.

1.6 Quản trị doanh nghiệp

- Hoạch định khung và phê duyệt cơ cấu tổ chức cấp độ chung cho VIB;
- Quyết định thành lập chi nhánh, phòng giao dịch và văn phòng đại diện của VIB;
- Hoạch định khung và phê duyệt bảng phân quyền ra quyết định tại VIB;
- Ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (trừ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ);
- Xây dựng các quy chế về tổ chức, hoạt động của HĐQT, các Ủy ban/Hội đồng thuộc HĐQT, các Ủy ban/Hội đồng chung của Ngân hàng (được thành lập theo quy định của pháp luật, nếu có) và quy định nhiệm vụ của Thư ký HĐQT;
- Thúc đẩy TGD xây dựng hoàn thiện các quy chế về tổ chức, hoạt động của các Ủy ban/Hội đồng thuộc TGD, bao gồm nhưng không giới hạn: Hội đồng rủi ro, Hội đồng quản lý vốn, Hội đồng quản lý tài sản/nợ phải trả (ALCO). Tổ chức ĐHĐCĐ, bao gồm ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ bất thường hoặc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định;
- Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch; thực hiện đúng các thủ tục trình ĐHĐCĐ để bầu, miễn nhiệm và xử lý theo vi phạm thẩm quyền của các thành viên HĐQT, thành viên BKS;
- Tiếp thu các khuyến nghị từ BKS, Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập.

1.7 Hỗ trợ các mối quan hệ trọng yếu của VIB, bao gồm các mối quan hệ với

- NHNN và các cơ quan Nhà nước khác;
- Các tổ chức tài chính Việt Nam và quốc tế;
- Các khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân quan trọng;
- Cộng đồng doanh nghiệp tại Việt Nam và thế giới;
- Cộng đồng xã hội.

1.8 Hình ảnh và thương hiệu VIB

- Hoạch định khung và phê duyệt chiến lược cho thương hiệu VIB;
- Thúc đẩy phát triển hình ảnh và thương hiệu VIB.

1.9 Giám sát của HĐQT

- HĐQT giám sát TGD đối với hoạt động kiểm soát nội bộ, trong việc:
 - Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát, vận hành và duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin;
 - Duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp phù hợp với quy định pháp luật;
 - Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về kiểm soát nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;



- Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
- HĐQT giám sát TGD đối với đánh giá nội bộ về mức đủ vốn, trong việc:
 - Tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mức đủ vốn;
 - Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo yêu cầu, kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.
- HĐQT giám sát TGD đối với quản lý rủi ro trên cơ sở đề xuất, tham mưu của Ủy ban Quản lý rủi ro, trong việc:
 - Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro;
 - Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.

1.10 Các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định của Điều lệ và pháp luật (nếu có).

2.0 Bầu và miễn nhiệm thành viên HĐQT

2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT

a. Thành viên HĐQT phải đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn sau:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản b, Điều 2.1 này;
 - Có đạo đức nghề nghiệp;
 - Có bằng Đại học trở lên;
 - Tối thiểu 3 năm là người quản lý, người điều hành của TCTD hoặc tối thiểu 5 năm tại vị trí quản lý, điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành Tài chính, Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình TCTD tương ứng hoặc tối thiểu 5 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về Tài chính, Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán;
 - Thành viên HĐQT độc lập phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định như trên và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: (i) không phải là người đang làm việc cho VIB hoặc công ty con của VIB hoặc đã làm việc cho VIB hoặc công ty con của VIB trong 3 năm liền kể trước đó; (ii) không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của VIB ngoài những khoản phụ cấp của thành viên HĐQT được hưởng theo quy định; (iii) không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là Cổ đông lớn của VIB, người quản lý hoặc thành viên BKS của VIB hoặc công ty con của VIB; (iv) không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của VIB; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của VIB; (v) không phải là người quản lý, thành viên BKS của VIB tại bất kỳ thời điểm nào trong 5 năm liền kể trước đó;
 - Thành viên độc lập phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ điều kiện và đương nhiên không còn là thành viên độc lập kể từ ngày không đáp ứng đủ điều kiện;
- b. Những người sau đây không được là thành viên HĐQT:
- Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
 - Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, TGD (Giám đốc "GD"), thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên BKS, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã



9951.2020(1)

- bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp hay hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
- Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
 - Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch hay thành viên HĐQT, Chủ tịch hay thành viên của Hội đồng thành viên, Trưởng/BKS, thành viên BKS hay TGD (GD) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật Các Tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
 - Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
 - Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;
 - Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại VIB;
 - Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại VIB.
 - Các trường hợp đã xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của VIB và bị VIB khiếu nại, tố cáo, khởi kiện ra các cơ quan có thẩm quyền;
 - Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
 - Đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 5 công ty khác;
 - Người có liên quan của thành viên HĐQT hoặc của TGD là thành viên BKS;
 - Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT là TGD;
 - Cha, mẹ, vợ, chồng, con và anh, chị, em của thành viên HĐQT và vợ, chồng của những người này là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của VIB.
- c. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ:
- Không được đồng thời là người quản lý/thành viên BKS của TCTD khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của VIB;
 - Không được đồng thời là TGD, Phó TGD và các chức danh tương đương của TCTD khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của VIB;
 - Không được đồng thời là thành viên BKS VIB;
 - Chủ tịch HĐQT không được đồng thời là người điều hành của VIB và của TCTD khác;



- Chủ tịch HĐQT không được đồng thời là chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, chủ tịch công ty, TGD (GD), Phó TGD (Phó GD) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

2.2 Quy tắc bầu cử

- Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên HĐQT của VIB phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này;
- Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên HĐQT của VIB phải thuộc danh sách đã được NHNN chấp thuận;
- Thành viên HĐQT được bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu thay thế tại ĐHĐCĐ phải thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của VIB;
- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ. Trường hợp có từ 2 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ;
- Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ HĐQT trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó và theo nguyên tắc đa số quá bán. Cuộc họp này do thành viên HĐQT có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên này sẽ bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập và chủ trì họp HĐQT, nếu không bầu được thành viên đó thì các thành viên này sẽ cùng triệu tập và đồng chủ trì họp HĐQT;
- Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên khác trong HĐQT phải được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VIB. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách ứng cử viên dự kiến để bầu thành viên HĐQT và báo cáo việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên khác trong HĐQT được thực hiện theo quy định của NHNN;
- Kết quả bầu, bổ nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên HĐQT của VIB phải được thông báo cho NHNN trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày bầu, bổ nhiệm.

2.3 Trường hợp thành viên HĐQT đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh thành viên HĐQT

a. Trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên HĐQT:

- Mất năng lực hành vi dân sự, chết;
- Vi phạm quy định của pháp luật về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;
- Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông VIB khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;
- Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;
- Bị trục xuất khỏi Việt Nam;
- Khi VIB bị thu hồi Giấy phép.

b. Chủ tịch, thành viên HĐQT miễn nhiệm, bãi nhiệm khi:

- Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;



- Có đơn xin từ chức gửi HĐQT;
 - Không tham gia hoạt động của HĐQT trong 6 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định đối với thành viên HĐQT;
 - Thành viên HĐQT độc lập không bảo đảm yêu cầu về tính độc lập;
 - Vi phạm các quy định pháp luật hay Điều lệ VIB trong quá trình thực hiện thẩm quyền hoặc nhiệm vụ được giao;
 - Theo quyết định của ĐHĐCĐ;
 - Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho VIB với tư cách là ứng viên HĐQT.
- c. Thành viên HĐQT bị đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh khi:
- NHNN có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, các thành viên HĐQT vi phạm các quy định pháp luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết;
 - Ban kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên HĐQT bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết
 - Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định như trên phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của NHNN, HĐQT VIB hoặc Ban kiểm soát đặc biệt.

3.0 Thành phần và nhiệm kỳ của HĐQT

3.1 Thành phần HĐQT

- HĐQT phải có tối thiểu 5 thành viên và không quá 11 thành viên. Số lượng cụ thể từng nhiệm kỳ được quyết định bởi ĐHĐCĐ.
- Tối thiểu 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không điều hành, trong đó phải có ít nhất 1 thành viên độc lập.
- Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia HĐQT, nhưng không được vượt quá 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên HĐQT, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước.
- Trường hợp số thành viên HĐQT không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ thì trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, VIB phải bổ sung đủ số lượng thành viên HĐQT.

3.2 Nhiệm kỳ của HĐQT

- Nhiệm kỳ của HĐQT là 4 năm. HĐQT của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi HĐQT của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc;
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT;
- Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không giới hạn, trừ trường hợp thành viên HĐQT độc lập không được bầu lại làm Thành viên HĐQT độc lập trong 5 năm tiếp theo kể từ ngày thôi giữ chức thành viên HĐQT độc lập.

4.0 Cấu trúc HĐQT và cơ cấu ủy ban/hội đồng thuộc HĐQT

- HĐQT gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên và thành viên độc lập.



- Chủ tịch HĐQT phải là người có quốc tịch Việt Nam và không phải là Cổ đông nước ngoài hoặc người đại diện của Cổ đông nước ngoài là tổ chức;
- HĐQT thành lập các ủy ban/hội đồng để giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có ít nhất 2 Ủy ban là Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Quản lý Rủi ro. HĐQT sẽ ban hành các quy định nội bộ về cơ chế làm việc, chức năng và nhiệm vụ các ủy ban/hội đồng trực thuộc.

5.0 Cơ chế làm việc của HĐQT

5.1 HĐQT thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên HĐQT tham dự họp HĐQT sẽ có một phiếu biểu quyết;

5.2 Chủ tịch và các thành viên HĐQT không được ủy quyền cho người không phải thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ hoặc quyền hạn của mình, trừ trường hợp thành viên HĐQT có thể ủy quyền cho người khác không phải là thành viên thay mặt người ủy quyền tham dự cuộc họp nếu đa số thành viên HĐQT nhất trí. Trong trường hợp này người được ủy quyền tham dự không có quyền biểu quyết;

5.3 Các cuộc họp của HĐQT

- HĐQT họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc khẩn cấp. HĐQT họp tại trụ sở chính của công ty hoặc ở nơi khác;
- Cuộc họp bất thường của HĐQT được triệu tập theo đề nghị của một trong những thành viên sau: Chủ tịch HĐQT; ít nhất 2 thành viên HĐQT; thành viên HĐQT độc lập; BKS; TGD hoặc ít nhất 5 Người quản lý khác. Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Chủ tịch phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định trên tại Điều này, trừ trường hợp không triệu tập họp được vì lý do bất khả kháng; trong trường hợp này, người đề nghị họp HĐQT có quyền triệu tập họp HĐQT và tất cả các thành viên HĐQT bỏ phiếu bầu chủ tọa cuộc họp;
- Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức sử dụng phương tiện thông tin liên lạc trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau;
- Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua một hoặc nhiều phương tiện thông tin liên lạc. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên HĐQT đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện;
Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua phương tiện thông tin liên lạc được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp, các thành viên tham dự họp có trách nhiệm ký vào biên bản cuộc họp trong thời gian sớm nhất ngay khi có thể thực hiện được;
- Cuộc họp HĐQT được tiến hành sau ít nhất 10 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên HĐQT trừ khi tất cả các thành viên HĐQT có thỏa thuận khác;
- Thông báo về cuộc họp HĐQT được làm bằng văn bản tiếng Việt (và tiếng Anh cho các thành viên là người nước ngoài). Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình và các vấn đề được thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của các thành viên. Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại VIB;



9951.2020(1)

Nếu một thành viên HĐQT gửi phiếu biểu quyết cho HĐQT trước cuộc họp hoặc ủy quyền cho thành viên khác của HĐQT thay mặt mình tham dự cuộc họp và biểu quyết, thì thành viên đó sẽ được xem như đã trực tiếp tham dự cuộc họp về nội dung biểu quyết để có được số thành viên cần thiết để tổ chức cuộc họp về chủ đề đó và đối với việc thông qua các nghị quyết và quyết định;

- Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên BKS như đối với các thành viên HĐQT. Thành viên BKS có quyền dự các cuộc họp của HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết;
- Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có ít nhất $\frac{3}{4}$ (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong vòng 7 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp;
- Trường hợp sau khi triệu tập cuộc họp HĐQT lần thứ hai mà không đủ số thành viên có mặt thì VIB phải triệu tập cuộc họp bất thường của ĐHCĐ theo quy định của Điều lệ trong vòng 30 ngày tiếp theo để các Cổ đông xem xét tư cách của các thành viên HĐQT;
- Trường hợp không trực tiếp dự họp, thành viên HĐQT có quyền: (i) Ủy quyền dự họp và biểu quyết cho một thành viên HĐQT khác; trong trường hợp này, thành viên HĐQT ủy quyền vẫn được tính là thành viên tham dự cuộc họp; (ii) Gửi phiếu biểu quyết bằng văn bản; trong trường hợp này, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến chủ tọa cuộc họp HĐQT chậm nhất 1 giờ trước giờ khai mạc; phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những thành viên trực tiếp dự họp; (iii) Ủy quyền cho người khác không phải là thành viên HĐQT thay mặt mình tham dự họp nếu được đa số thành viên HĐQT dự họp nhất trí; trong trường hợp này, người được ủy quyền tham dự được tính vào số lượng thành viên HĐQT tham dự cuộc họp, được phát biểu nhưng không có quyền biểu quyết;
- Biểu quyết: (i) Thành viên HĐQT có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra HĐQT quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng thành viên yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được ủy quyền cho thành viên khác hoặc nhận ủy quyền của thành viên HĐQT khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó; (ii) Thành viên HĐQT liên quan đến một trong những hợp đồng được mô tả tại Điều 1.3, 1.4 sẽ bị coi như có quyền lợi liên quan đến những hợp đồng đó;
- Thành viên HĐQT nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thoả thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thoả thuận dự kiến ký kết với VIB phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp HĐQT. Tại đây HĐQT sẽ xem xét việc có ký kết các hợp đồng hoặc thoả thuận đó không, nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo tại cuộc họp HĐQT đầu tiên sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan;
- Nghị quyết của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên HĐQT có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch, hoặc thành viên khác trong HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt) hoặc Chủ tọa do HĐQT bầu nếu Chủ tịch HĐQT không có ủy quyền;
- Cuộc họp HĐQT phải được ghi đầy đủ vào Biên bản họp bằng tiếng Việt (và tiếng Anh nếu có thành viên nước ngoài). Biên bản họp phải được tất cả các thành viên HĐQT tham dự họp ký tên. Biên bản tiếng Việt và tiếng Anh có hiệu lực pháp lý ngang nhau; trường hợp giữa Biên bản tiếng Việt và tiếng Anh có sự khác nhau về nội dung thì nội dung trong bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Chủ tọa và Thư ký HĐQT phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản họp HĐQT. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản cuộc họp cho các thành viên HĐQT và những Biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công



việc tiến hành tại các cuộc họp đó. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VIB;

- HĐQT có thể cho phép một số người ở những vị trí chủ chốt của VIB, phiên dịch của các thành viên HĐQT (đối với các thành viên HĐQT là người nước ngoài) hoặc người khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT xét thấy cần thiết được tham dự cuộc họp của HĐQT đối với các vấn đề có liên quan nhưng tất cả những người tham dự này không có quyền biểu quyết.

5.4 Thông qua nghị quyết của HĐQT bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản

Trường hợp HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết về một vấn đề thì nghị quyết được coi là có giá trị tương đương với một nghị quyết được thông qua bởi các thành viên HĐQT tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường, nếu:

- Được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên HĐQT có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến;
- Số lượng thành viên HĐQT có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp HĐQT;
- Thời gian để thành viên HĐQT gửi ý kiến trả lời ít nhất là 5 ngày kể từ ngày văn bản lấy ý kiến được gửi đi; trường hợp đặc biệt do yêu cầu công tác gấp, Chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền lấy ý kiến có thể đề nghị các thành viên HĐQT trả lời ý kiến sớm hơn; thành viên HĐQT có thể gửi ý kiến trả lời bằng hình thức văn bản scan, nhưng ngay sau đó phải gửi bản gốc ý kiến trả lời cho Thư ký HĐQT để lưu trữ hồ sơ;
- Sau khi kết thúc thời hạn được quy định cụ thể trong văn bản lấy ý kiến, thành viên không có ý kiến trả lời thì coi như không tham gia họp, tham gia thông qua nghị quyết HĐQT;
- Nghị quyết HĐQT được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được làm bằng tiếng Việt (và tiếng Anh cho thành viên nước ngoài) trên cơ sở Biên bản họp tiếng Việt (và tiếng Anh nếu có thành viên nước ngoài) được Chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền lấy ý kiến, Thư ký HĐQT, Trưởng BKS ký tên. Các thành viên này phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của nghị quyết HĐQT. Chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền lấy ý kiến có trách nhiệm bố trí lập và gửi nghị quyết cho các thành viên HĐQT sau khi bản nghị quyết đó được ban hành.

6.0 Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền hạn của thành viên HĐQT

6.1 Nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên HĐQT

- Tham dự các phiên họp của HĐQT; thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, ngoại trừ không có quyền biểu quyết do xung đột quyền lợi với thành viên đó. Chịu trách nhiệm cá nhân trước ĐHCĐ và trước HĐQT về những quyết định của mình;
- Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của VIB, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của VIB để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của VIB và Cổ đông VIB;
- Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của VIB để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của VIB, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của NHNN;
- Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của VIB;
- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho VIB về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của VIB và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được HĐQT chấp thuận (bao gồm những thành viên HĐQT không có liên quan);
- Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của VIB với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của VIB;



- Chịu trách nhiệm về những thiệt hại gây ra nếu vi phạm nghĩa vụ của mình;
- Có trách nhiệm giải trình trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực thi nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu;
- Công khai danh sách người có liên quan ngay khi được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT và ngay khi có thay đổi về người có liên quan của mình trong thời gian đương nhiệm. Người có liên quan của thành viên HĐQT gồm các trường hợp sau đây: Cha, mẹ, vợ, chồng, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng, bố vợ, mẹ chồng, mẹ vợ, con dâu, con rể, bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng), anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể của thành viên HĐQT; Công ty hoặc tổ chức tín dụng ("TCTD") mà thành viên HĐQT sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên; Công ty con mà thành viên HĐQT là người quản lý, thành viên BKS của công ty mẹ hoặc TCTD mẹ; Công ty con mà thành viên HĐQT có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên BKS của công ty mẹ hoặc TCTD mẹ; Công ty hoặc TCTD mà thành viên HĐQT là người quản lý, thành viên BKS; Công ty hoặc TCTD mà thành viên HĐQT là cha, mẹ, vợ, chồng, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng, bố vợ, mẹ chồng, mẹ vợ, con dâu, con rể, bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng), anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể của người quản lý, thành viên BKS, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc TCTD đó; Tổ chức, cá nhân ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho thành viên HĐQT; Cá nhân cùng với thành viên HĐQT được một tổ chức ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần tại một tổ chức khác; Cá nhân được thành viên HĐQT ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần.
- Công khai các lợi ích liên quan với VIB, bao gồm: (i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan của mình đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên; (ii) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên BKS hoặc TGD (GD); (iii) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của mình cùng sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;
- Thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các nhiệm vụ được Chủ tịch hoặc HĐQT giao, phân công;
- Chào bán và chuyển nhượng cổ phần: (i) Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên HĐQT không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ; (ii) Trong thời gian đang xử lý hậu quả theo nghị quyết của ĐHĐCĐ hoặc theo quyết định của NHNN do trách nhiệm cá nhân, thành viên HĐQT không được chuyển nhượng cổ phần, trừ các trường hợp được pháp luật hoặc Điều lệ VIB cho phép;
- Không được tăng lương, thù lao hoặc yêu cầu trả thưởng khi VIB bị lỗ;
- Tham dự các cuộc họp HĐQT, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về quyết định của mình;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm bảo đảm quyền và lợi ích của VIB và cổ đông VIB;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật, Điều lệ VIB cũng như các nghị quyết hay quyết định của ĐHĐCĐ;



- Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

6.2 Quyền hạn của thành viên HĐQT

- 2/3 (hai phần ba) thành viên HĐQT trở lên có quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường;
- Đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp HĐQT bất thường;
- Các quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

6.3 Nghĩa vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐQT

- Lập kế hoạch hoạt động của HĐQT;
- Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp hoặc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT;
- Tổ chức việc thông qua quyết định của HĐQT và ký các nghị quyết và văn bản khác của HĐQT;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT;
- Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ tại các cuộc họp do HĐQT triệu tập;
- Bảo đảm các thành viên HĐQT nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà HĐQT phải xem xét;
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT và giám sát các thành viên HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công, thực hiện các quyền, nghĩa vụ chung;
- Được yêu cầu BKS, Kiểm toán nội bộ kiểm tra, giám sát những vụ việc có dấu hiệu bất thường trong hệ thống VIB và nhận thông báo kết quả từ BKS, Kiểm toán nội bộ;
- Được tham dự các cuộc họp của BĐH do TGD tổ chức;
- Được yêu cầu cán bộ nhân viên VIB kể cả TGD báo cáo các thông tin, tài liệu có liên quan đến VIB nhằm đảm bảo cho VIB hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả;
- Ký văn bản ủy quyền cho một trong số các Phó Chủ tịch hoặc thành viên khác trong HĐQT đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt;
- Các quyền, nghĩa vụ khác theo ủy quyền của HĐQT;
- Chủ tịch HĐQT đồng thời thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền hạn khác của thành viên HĐQT.

7.0 Đánh giá hiệu quả làm việc, đào tạo, thù lao của thành viên HĐQT

- Ít nhất mỗi năm một lần, Chủ tịch HĐQT đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên HĐQT và các ủy ban thuộc HĐQT và báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả đánh giá này;
- HĐQT tổ chức chương trình đào tạo cho các thành viên HĐQT nâng cao kiến thức về các loại rủi ro trong hoạt động ngân hàng;
- HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt chi trả tổng thù lao, phụ cấp, thưởng và các chi phí hoạt động của HĐQT;
- Thành viên HĐQT độc lập không hưởng lương và thù lao thường xuyên của VIB ngoại trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT có quyền được hưởng theo đúng quy định và tiền thưởng hàng năm hoặc thưởng theo nhiệm kỳ;
- HĐQT thực hiện các báo cáo hoạt động của HĐQT và công bố trên trang thông tin điện tử của VIB theo quy định của pháp luật về công bố thông tin.

8.0 Thẩm quyền thay đổi



8.0 Thẩm quyền thay đổi

- Quy chế này được sửa đổi, thay thế trên cơ sở sự thay đổi của pháp luật, của Điều lệ VIB và yêu cầu thực tế về tổ chức và hoạt động của HĐQT;
- HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, thay thế Quy chế này và ban hành văn bản sửa đổi, thay thế sau khi ĐHĐCĐ thông qua.

Bảng kiểm soát thay đổi 5 phiên bản gần nhất:

Số văn bản	Ngày	Nội dung thay đổi	Đề xuất bởi
150/2004/QĐ-HĐQT	16/01/2004	Quy chế hoạt động của HĐQT	HĐQT
2127/QĐ-VIB	26/09.2005	Quyết định HĐQT	
1.0056.16.01	17/11/2016	Thay thế	HĐQT
1.0019.19.20	27/03/2019	Thay thế	HĐQT
9951.2020(1)	09/04/2020	Thay thế	HĐQT

